

Số: 25/BC-HĐQT

Thái Nguyên, ngày 03 tháng 4 năm 2019

BÁO CÁO
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT
CÔNG TY CP VẬT TƯ NÔNG NGHIỆP THÁI NGUYÊN
NHIỆM KỲ 2014 - 2018

Thực hiện điều lệ Công ty CP vật tư nông nghiệp Thái Nguyên. Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên lần thứ X, năm 2014. HĐQT Công ty trình Đại hội đồng cổ đông thường niên lần XV năm 2019, Báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2014- 2018 với các nội dung cụ thể như sau:

1, ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Hội đồng quản trị Công ty gồm 05 thành viên do Đại hội đồng cổ đông Công ty CP vật tư nông nghiệp Thái Nguyên, nhiệm kỳ 2014- 2018 bầu ra, được phân công nhiệm vụ cụ thể như sau:

1. Ông Đỗ Xuân Hiền Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc.
2. Ông Chu Huy Túc Ủy viên Thường trực HĐQT kiêm Kế toán trưởng.
3. Bà Nguyễn Tuyền Anh Ủy viên HĐQT kiêm Phó Tổng giám đốc.
4. Ông Ngô Văn Mai Ủy viên HĐQT kiêm Phó Tổng giám đốc.
5. Ông Lê Ngọc Bắc, Ủy viên HĐQT kiêm Trưởng Phòng KHTT.

Trong quá trình triển khai thực hiện Nghị quyết đại hội đồng cổ đông thường niên lần thứ X, nhiệm kỳ 2014 - 2018, hoạt động của HĐQT Công ty có những thuận lợi và khó khăn sau:

1, Thuận lợi:

- Là đơn vị có truyền thống đoàn kết, nhiều năm liên tục hoàn thành kế hoạch được giao nên hoạt động kinh doanh luôn có sự phát triển ổn định.
- Công ty luôn nhận được sự quan tâm, giúp đỡ của UBND các cấp, các ngành, các tổ chức chính trị; được các ngân hàng và các đơn vị bạn hàng trong và ngoài tỉnh tin tưởng và đánh giá cao; được giao thực hiện nhiệm vụ bình ổn giá và dự trữ vật tư nông nghiệp phục vụ sản xuất trên địa bàn.
- Công ty có hệ thống mạng lưới kho quây, cửa hàng rộng khắp và uy tín, có các phương tiện vận tải từ văn phòng Công ty đến các Chi nhánh với năng lực vận chuyển lớn đảm bảo chủ động và đáp ứng được công tác vận chuyển hàng hóa phục vụ sản xuất và kinh doanh.
- Sản lượng bán hàng của một số mặt hàng độc quyền có sự tăng trưởng đã mang lại hiệu quả trong kinh doanh và nâng cao năng lực cạnh tranh của đơn vị.

2, Khó khăn:

- Giá vật tư nông nghiệp biến động, tăng, giảm thất thường; giá nông sản thấp và không ổn định ảnh hưởng đến mức độ đầu tư của hộ sản xuất;

- Hàng giả, hàng nhái, hàng kém phẩm chất trôi nổi tràn lan trên thị trường ảnh hưởng tới hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp.

- Đô thị hóa, công nghiệp hóa tại các huyện, thành, thị làm giảm diện tích đất nông nghiệp, thu hút nguồn nhân lực trong nông nghiệp nông thôn; giá nông sản thấp là giảm mức độ đầu tư của bà con nông dân dẫn đến giảm sản lượng vật tư phục vụ sản xuất nông nghiệp;

- Dịch bệnh trong ngành chăn nuôi bùng phát liên tục dẫn đến các nhà phân phối, các đại lý bán hàng và các hộ kinh doanh gặp khó khăn trong thu hồi được công nợ.

- Thị trường ngày càng bị cạnh tranh và bị các nhà sản xuất thu hẹp địa bàn làm giảm sản lượng cung ứng dẫn đến giảm lợi nhuận gộp và tăng chi phí dẫn đến giảm hiệu quả kinh doanh.

- Ý thức chấp hành Điều lệ, quy chế của một số cán bộ kể cả cán bộ lãnh đạo không nghiêm túc đã ảnh hưởng đến KQKD và uy tín của doanh nghiệp.

- Môi trường làm việc chưa hấp dẫn và thu nhập chưa cao nên khó thu hút được những lao động có trình độ chuyên môn và năng lực cao.

II, ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NHIỆM KỲ 2014-2018

1, Ban hành và tổ chức thực hiện các Nghị quyết:

- Để quản trị và điều hành doanh nghiệp theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên lần thứ X năm 2014 và Nghị quyết đại hội hàng năm, HĐQT Công ty đã ban hành và tổ chức thực hiện tốt các Nghị quyết như:

- Nghị quyết về thực hiện một số nhiệm vụ trong năm hàng năm;

- Nghị quyết về công tác tổ chức bộ máy và công tác cán bộ tại các phòng ban chức năng, các Chi nhánh trực thuộc và các công ty cổ phần thành viên;

- Nghị quyết về việc xây dựng thang bảng lương của doanh nghiệp theo Nghị định 49/2013 của Chính phủ.

- Nghị quyết về việc đầu tư xây dựng tổng kho phân bón Túc Tranh, đầu tư nâng cấp và thay thế các phương tiện vận tải tại văn phòng công ty và các Chi nhánh trực thuộc; đầu tư sửa chữa, nâng cấp xây mới các cửa hàng bán lẻ tại các Chi nhánh Phú Bình, Võ Nhai, Đại Từ; đầu tư nâng cấp cửa hàng xăng dầu tại Chi nhánh VTNN Phú Bình; sửa chữa, nâng cấp kho chứa hàng tại văn phòng Chi nhánh VTNN Phổ Yên, Chi nhánh VTNN Đồng Hỷ, Chi nhánh VTNN Võ Nhai..

- Nghị quyết về việc khắc phục, xử lý những tồn tại tài chính tại văn phòng công ty và các Chi nhánh trực thuộc;

- Nghị quyết về việc phát hành cổ phần đợt 2 và số cổ phần quỹ..

- Các Nghị quyết chuyên đề HĐQT ban hành đều sát và trùng với điều kiện hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, được Ban Tổng giám đốc Công ty triển khai thực hiện có hiệu quả, Doanh nghiệp luôn hoạt động ổn định.

2, Kết quả sản xuất kinh doanh trong nhiệm kỳ 2014-2018

2.1. Kết quả thực hiện những chỉ tiêu cơ bản trong hoạt động SXKD:

Trong những năm qua, công tác quản trị điều hành hoạt động sản xuất kinh

doanh của HĐQT có những chiến lược, những quyết sách và giải pháp thực hiện phù hợp với tình hình thực tiễn đặc biệt là công tác thị trường, nên Công ty CP vật tư nông nghiệp Thái Nguyên vẫn đã đạt mức tăng trưởng cao về sản lượng hàng hóa tiêu thụ, hoàn thành cơ bản các chỉ tiêu do Đại Hội đồng cổ đông thường niên hàng năm thông qua; việc làm và thu nhập của người lao động ổn định và không ngừng được nâng cao; thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với Ngân sách Nhà nước. Kết quả thực hiện một số chỉ tiêu cơ bản nhiệm kỳ 2014-2018 như sau:

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2014	Năm 2015	Năm 2016	Năm 2017	Năm 2018
I	Chỉ tiêu số lượng						
1	Sản lượng phân bón	tấn	72.400	67.530	77.037	71.320	64.120
2	Sản lượng giống CT	tấn	379,9	332	347,8	371,31	348,3
3	Doanh số thuốc BVTV	tỷ đồng	7,2	9,2	10,02	11,45	11,31
II	Chỉ tiêu về tài chính						
1	Tổng doanh thu	tỷ đồng	476,5	458,76	453,15	538,18	387,05
2	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	1.316	1.487	1.182	1.161	1.253
3	Nộp NS NN	Tr.đồng	1.482	716	1.399	1.800	1.516
4	Nộp BHXH	Tr.đồng	2.141	2.230	2.663	2.563	2.597
5	TNBQ ng/tháng	Tr.đồng	6,0	6,4	6,05	6,5	7,0
6	Chia cổ tức	%	7,0	7,0	6,5	5,5	6,5

2.2. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh:

- Trong nhiệm kỳ qua, hoạt động quản trị điều hành của công ty đã sát với tình hình thực tế kinh doanh của đơn vị, công tác cung ứng hàng hóa đáp ứng cơ bản nhu cầu của thị trường, điều tiết được giá cả thị trường tạo điều kiện thuận lợi cho các đơn vị trực thuộc kinh doanh có hiệu quả.

- Hệ thống các quy chế, quy định thường xuyên được sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với tình hình thực tiễn đơn vị, đảm bảo mọi hoạt động kinh doanh của đơn vị được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật và chủ trương của công ty góp phần nâng cao năng lực quản trị nội bộ và hiệu quả kinh doanh của doanh nghiệp.

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả qui chế phối hợp số 01-QC/HND-VTTN giữa Hội nông dân và Công ty; phối hợp thực hiện cung ứng hàng hóa cho các dự án trên địa bàn.

- Đội xe vận tải chủ lực hoạt động có hiệu quả, cơ bản đáp ứng được nhu cầu vận chuyển hàng hoá của Công ty, hàng năm đội xe của công ty đã vận chuyển khoảng 50.000 tấn phân bón từ các chân hàng về các tổng kho và chi nhánh; Xưởng sửa chữa xe luôn thực hiện tốt nhiệm vụ đã góp phần nâng cao số chuyến vận tải/tháng của xe, tiết kiệm chi phí sửa chữa, góp phần nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh của Doanh nghiệp.

- Huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn vay và huy động phục vụ cho hoạt động SXKD của Công ty.

- HĐQT Công ty đã triển khai thực hiện cơ cấu lại bộ máy tổ chức của Công

ty CP giống cây trồng Thái Nguyên và công ty CP vật tư CNTY Thái Nguyên;

2.3. Công tác đầu tư mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh

- Trong nhiệm kỳ qua Hội đồng quản trị Công ty đã xem xét phê chuẩn việc đầu tư xây dựng cơ bản và mua sắm các phương tiện vận tải với tổng giá trị lên đến 17,9 tỷ đồng, trong đó đầu tư 3,6 tỷ đồng để xây dựng tổng kho phân bón Túc Tranh và các kho chứa hàng trung tâm, cửa hàng bán lẻ tại các Chi nhánh trực thuộc; đầu tư 14,3 tỷ đồng để mua sắm thay thế dần các xe vận tải của công ty và Chi nhánh đã cũ và xuống cấp nhằm nâng cao năng lực vận chuyển hàng hóa cho đơn vị trong đó có 04 xe tải hạng nặng tại văn phòng công ty, 09 xe tải loại trung bình, 05 xe bán tải và xe con công vụ.

- Chủ động trong việc khai thác nguồn hàng và đa dạng hóa sản phẩm hàng hóa để nâng cao khả năng cạnh tranh của Doanh nghiệp, đặc biệt là các mặt hàng được nhà cung cấp cho độc quyền phân phối, sản lượng cung ứng có sự tăng trưởng đều qua các năm từ đó đã nâng năng lực cạnh tranh và hiệu quả kinh doanh của đơn vị. Từ năm 2015 Công ty thực hiện cung ứng mặt hàng giống cây trồng nhằm khai thác tối đa hệ thống mạng lưới tiêu thụ và kinh nghiệm kinh doanh mặt hàng giống cây lương thực, từ đó đã góp phần nâng cao thu nhập và tạo việc làm cho người lao động.

2.4. Về việc xây dựng thương hiệu, uy tín của Công ty:

- Trong nhiệm kỳ qua dưới sự điều hành của HĐQT hoạt động cung ứng hàng hóa, dịch vụ của Công ty đã cơ bản đáp ứng đầy đủ nhu cầu của sản xuất trên địa bàn, ổn định và điều tiết giá cả thị trường, giữ được thị phần cung ứng, hàng hóa đảm bảo chất lượng.

- Trong quan hệ mua bán hàng hóa cũng như quan hệ tín dụng Công ty luôn đặt chữ tín lên hàng đầu, luôn thanh toán tiền hàng và trả nợ đúng hạn do vậy đã được các đơn vị bạn hàng tạo những điều kiện thuận lợi trong hoạt động kinh doanh như gửi hàng trước vụ với số lượng lớn, được các ngân hàng cấp hạn mức theo hình thức tín chấp và theo nhu cầu của đơn vị.

- Thực hiện đầy đủ, kịp thời các nghĩa vụ với ngân sách nhà nước và người lao động tại đơn vị.

3. Về lễ lối làm việc, tinh thần trách nhiệm:

- Trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, công tác quản trị và điều hành doanh nghiệp các thành viên HĐQT luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm, bám sát nhiệm vụ được phân công, tích cực và chủ động phối hợp với cấp ủy, UBND các cấp, các ngành ở địa phương, với các tổ chức xã hội tại đơn vị để bàn bạc, thống nhất, xem xét và kịp thời giải quyết các vướng mắc cũng như các công việc liên quan đến SXKD của doanh nghiệp.

- Luôn gương mẫu trong thực hiện nhiệm vụ và các phong trào thi đua nhằm thu hút, tập hợp quần chúng trong doanh nghiệp; phát huy truyền thống đoàn kết, năng động, sáng tạo, tham gia tích cực các phong trào thi đua do cấp và ngành phát động, phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ kế hoạch được giao.

4, Công tác tổ chức bộ máy và cán bộ:

- Công tác tổ chức bộ máy luôn được quan tâm đổi mới cho phù hợp với phát triển của kinh tế thị trường, trong nhiệm kỳ 2014-2019 HĐQT đã phối hợp với Đảng ủy Công ty xem xét đề nghị của Tổng giám đốc và thực hiện qui trình bổ nhiệm đối với các chức danh lãnh đạo công ty và các Chi nhánh trực thuộc theo quy định, công tác bổ nhiệm và bổ nhiệm lại các chức danh cán bộ đều thực hiện đúng qui hoạch và qui trình qua đó nâng cao chất lượng bộ máy và cán bộ.

- Công ty đã khuyến khích và tạo môi trường và điều kiện thuận lợi để cán bộ công nhân viên đi học để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ và lý luận chính trị đặc biệt là đối tượng cán bộ trẻ, đoàn viên thanh niên.

- Công tác tuyển dụng cán bộ cũng được chú trọng từ khâu sơ tuyển, quy trình tuyển dụng ngày càng được hoàn thiện và mang tính chuyên nghiệp vì vậy cơ bản các lao động được tuyển dụng đều đáp ứng được yêu cầu công việc được giao.

5, Hoạt động của các tổ chức chính trị xã hội:

HĐQT đã tạo mọi điều kiện thuận lợi cho các tổ chức chính trị xã hội hoạt động theo Điều lệ của tổ chức mình, do đó các tổ chức đều hoạt động có hiệu quả theo chức năng nhiệm vụ của tổ chức mình, đồng thời phối hợp chặt chẽ với HĐQT trong công tác quản trị và điều hành đơn vị thực hiện thắng lợi các chỉ tiêu Đại hội đề ra. Kết quả phân loại cuối năm các tổ chức Đảng, Công đoàn, đoàn thanh niên đều đạt trong sạch vững mạnh.

6, Về việc phát hành cổ phiếu quỹ và đăng ký Công ty đại chúng:

- Để đáp ứng nhu cầu về vốn cho hoạt động kinh doanh và đầu tư phát triển phù hợp với quy mô hiện tại của đơn vị, hàng năm HĐQT Công ty đã triển khai thực hiện bán hết cổ phiếu quỹ cho các cổ đông trong Công ty theo nghị quyết của đại hội đồng cổ đông để đảm bảo vốn điều lệ thực của Công ty luôn đạt 15,0 tỷ đồng.

- Công ty đã thực hiện đăng ký Công ty đại chúng theo quy định của pháp luật và đã được UBCKNN chấp thuận trở thành Công ty đại chúng vào ngày 20/12/2016. Tuy nhiên do số lượng cổ đông của công ty không còn đảm bảo các điều kiện của công ty đại chúng, do đó ngày 29/3/2017 công ty đã làm văn bản gửi UBCKNN về việc hủy đăng ký công ty đại chúng và đã được chấp thuận kể từ ngày 31/03/2018.

III, NHỮNG TỒN TẠI VÀ NGUYÊN NHÂN

1, Những tồn tại:

- Trong những năm qua Công tác quản trị doanh nghiệp của HĐQT đôi khi còn chưa quyết liệt, sản xuất kinh doanh ổn định nhưng chỉ tiêu kế hoạch về lợi nhuận còn chưa cao.

- Công tác kiểm tra, giám sát còn chưa được chủ động, hoạt động kinh doanh tại một số Chi nhánh còn có một số tồn tại, tiềm ẩn rủi ro cho đơn vị.

- Công tác điều chỉnh giá hàng hóa còn đôi lúc chưa theo kịp với diễn biến giá cả thị trường.

- Tại các đơn vị trực thuộc còn tồn tại một số đội dung như:

+ Tình hình công nợ khó đòi vẫn ở mức cao và chậm luân chuyển, đặc biệt là những công nợ mặt hàng TACN tại Chi nhánh VTNN Định Hóa, Phú Lương; Công tác quản lý công nợ còn thường xuyên để khách hàng chiếm dụng vốn (Chi nhánh thành phố, Phú Lương); việc bán hàng chậm trả cho một số khách hàng đại lý còn tiềm ẩn nhiều rủi ro (Chi nhánh Võ Nai).

+ Công tác kiểm kê, đối chiếu công nợ tại một số đơn vị chưa được thực hiện nghiêm túc ảnh hưởng đến số liệu tài chính và công tác thu hồi công nợ;

+ Một số tài sản tại các Chi nhánh Chi nhánh Định Hóa, Đại Từ còn chưa được khai thác hiệu quả.

2, Nguyên nhân:

- Nguyên nhân khách quan:

+ Việc chấp hành điều lệ, quy chế của công ty tại một số đơn vị, một số cán bộ còn chưa được nghiêm túc.

+ Thu nhập còn chưa cao, môi trường làm việc còn chưa hấp dẫn nên khó thu hút lao động có trình độ cao; việc cạnh tranh trong địa bàn ngày càng khốc liệt; hàng nhái, hàng kém chất lượng tràn lan đã làm giảm thị phần cung ứng vật tư của doanh nghiệp;

- Nguyên nhân chủ quan:

+ Các thành viên HĐQT đều hoạt động kiêm nhiệm đôi khi còn chưa chủ động trong công việc, dẫn đến chậm trễ trong xử lý các tình huống phát sinh.

IV, NHỮNG BÀI HỌC KINH NGHIỆM

Qua thực tế quản trị và điều hành trong nhiệm kỳ qua chúng tôi nhận thấy để thực hiện tốt vai trò nhiệm vụ của mình cần:

- Bám sát tình hình kinh doanh thực tế của doanh nghiệp chủ động đưa ra những chủ trương, định hướng và những giải pháp kịp thời, phù hợp với đặc điểm hoạt động SXKD thực tiễn của đơn vị;

- Phát huy tinh thần dân chủ, tập trung trí tuệ, từng thành viên HĐQT cần nêu cao tinh thần trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ được giao, thường xuyên rèn luyện, học tập nâng cao trình độ trong công tác quản trị và điều hành doanh nghiệp; đầu tư nhiều hơn nữa về thời gian, trí tuệ để nghiên cứu cơ chế, giải pháp nhằm giải quyết kịp thời các yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới.

- Chấp hành tốt nội quy, quy chế, lễ lối làm việc, thực hiện đoàn kết nội bộ, tập trung dân chủ, phê bình và tự phê bình trong hoạt động và sinh hoạt.

V, KẾT LUẬN:

Công tác điều hành và quản trị doanh nghiệp của HĐQT nhiệm kỳ 2014 - 2018 đã có nhiều chủ trương, giải pháp đúng đắn dẫn đến hoạt động kinh doanh cơ bản đã hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đề ra; kết quả đạt được trong nhiệm kỳ qua đã khẳng định Công ty tiếp tục phát triển và đi đúng hướng, đáp ứng được nhu cầu vật tư cho sản xuất nông nghiệp nông thôn trên địa bàn; kinh doanh có hiệu quả, bảo toàn vốn của các cổ đông; hoàn thành nghĩa vụ với ngân sách; đảm bảo đời sống

của cán bộ công nhân viên, tạo tiền đề vững chắc cho việc thực hiện kế hoạch các năm tiếp theo.

Đạt được những thành tích như trên, bên cạnh có sự quan tâm giúp đỡ của cấp ủy, UBND các cấp, các ngành, các bạn hàng là có sự nỗ lực phấn đấu vượt lên khó khăn, thử thách của toàn thể cán bộ CNV công ty nói chung, của các thành viên HĐQT nói riêng, từ đó khẳng định các thành viên HĐQT công ty nhiệm kỳ 2014-2018 đã hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Trên đây là nội dung báo cáo hoạt động của HĐQT nhiệm kỳ 2014-2018 trình đại hội đồng cổ đông thường niên lần thứ XV năm 2019, rất mong nhận được sự tham gia góp ý của các cổ đông để công tác quản trị và điều hành doanh nghiệp năm 2019 và các năm tiếp theo được tốt hơn.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (B/c);
- Sở Tài chính Thái Nguyên;
- BDM&PTDNNN-Sở KHĐT;
- Đại hội đồng cổ đông lần XV;
- BCHĐU, HĐQT, BTGD, BKS;
- Các phòng, đơn vị trực thuộc;
- Lưu: VT, TTHĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Đỗ Xuân Hiền